

80 piéce
INDO-CHINOIS
2154

Giá 0\$20

QUỐC-VĂN THƠ-QUÁN

SÁCH

MÙA XUÂN

SEMPER REGAL
INDOCHINE
Nº 18379

64000 POUR ACQUITT
19 / 4 / 1933
LE DIRECTEUR

Năm
1933

(CUỐN THỨ NHẤT)

In 5000

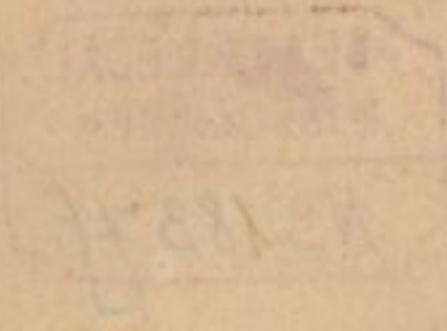
IMPRIMERIE HANG TON
Nº 1000 VAN EN

0710 410

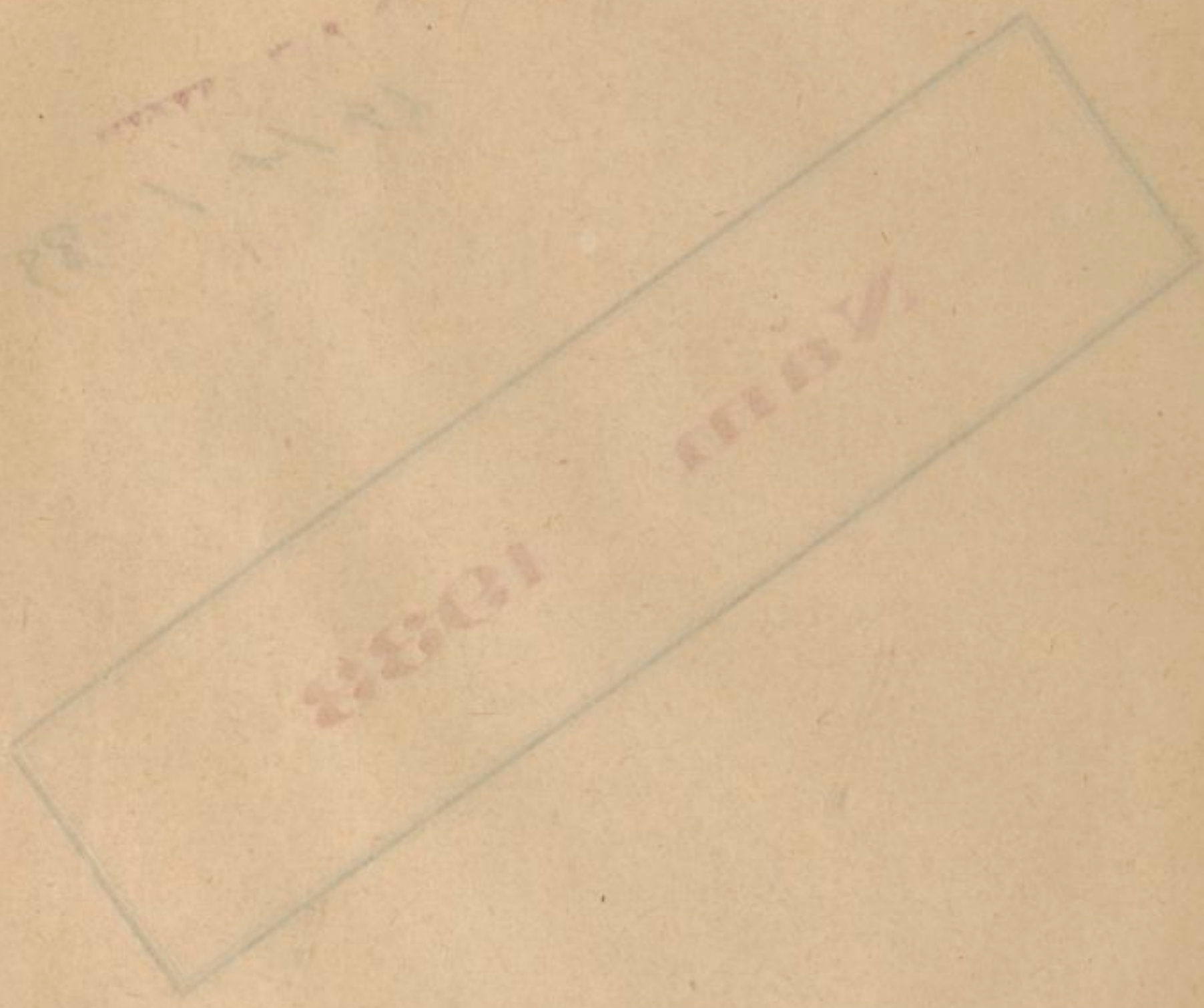
0000-VAN THO-QUAN

SACH

MUA XUAN



1938



(FROM THE 1938)

10 5000

1938



QUỐC-VĂN THƠ-QUÁN RA DÒ'I

Một nước cần phải có một thứ văn. Văn nước thanh hay suy, trình-độ dân cao hay thấp đều bởi quốc-văn mà nên, vì văn-chương đối với các công cuộc tổ-chức xã-hội, dẫn-đạo quần-sanh thật có cái công-dụng lớn lao biết dường nào.

Vì biết như vậy nên chúng tôi, gồm một ít bạn làng văn ở Saigon định lập *Quốc-văn thơ-quán* ra để mỗi tháng xuất bản một quyển sách, hoặc giảng-cứu về quốc-văn, hoặc công hiến cho quốc-dân một món quà văn-chương có giá-trị.

Bắt đầu, bọn-xã xuất bản quyển « *mùa-xuân* » để làm phương tiêu-khiển cho quốc-dân độc-giã trong mấy ngày xuân, sau để báo tin cho bọn quán

Tiếc vì công việc quá vội, về thì-giờ, về tài-chánh quá chật hẹp nên quyển sách này không được dày bao nhiêu, vậy cúi xin quốc-dân độc-giã hễ yêu mục-đích chúng tôi bao nhiêu xin lượng thứ cho bấy nhiêu, thật chúng tôi đa tạ ! đa tạ !

Về mấy quyển sách sau, chúng tôi sẽ xuất bản dày hơn

Trong quốc-dân ba kỳ, ai hữu tâm với nền quốc-văn, xin hãy tiếp sức, chúng tôi vẫn trông mong ở tấm lòng nhiệt thành hào-hiệp của bà con xa gần.

Nhơn đây Bọn-xã xin mượn mấy hàng chữ gửi chúc kính :

Việt-nam vạn tuế !

Quốc-dân vĩnh-an vạn phúc !

Q. V. T. Q.

Nota. — những thơ từ mua sách hay thương lượng đều chi gửi ngay cho M. Lê-Hoàng, 178 Bd galliéni, Près gare Louvain— Saigon.

8° piece
2154

Xuân sao không mới ?

Nghe nói xuân sang thừe dậy chờ,
Sao mà dấu củ vắn còn trơ.
Non sông lòe-let bông hoa giả,
Bờ cõi tùm-lum cỏ rác mờ.
Chín chục thiếu-quang đeo vẻ thắm,
Một bầu thuy-khí lẫn mùi dơ.
Bà con ! thôi chớ nghe xuân nữa,
Nó ở đâu sang khéo phỉnh-phờ...

T. K. sao lục

* * *

Quan-niệm nhà thi-sĩ về mùa xuân

Tôi nhớ, khi còn ở nhà trường một vị giáo-sư có ra một bài luận hỏi như vậy : « Một năm có bốn mùa, trò thích mùa gì ? »

Phần đông bạn học của tôi đều tỏ bày rằng mình thích mùa xuân.

Tôi cũng vậy, cũng nói rằng mình thích mùa xuân.

Mùa xuân ! Từ người phương đông đến người phương Tây, từ người vô-học cho đến nhà trí-thức, từ nhà thi-sĩ đến đũa ngu-phu ngu-phụ, thấy thấy đều thích mùa xuân. Mùa xuân có phải là nụ-cười có duyên của cô gái trung-trình không ?

Mùa xuân có phải là vừng thái-dương ở lúc bình-minh không ?

Mùa xuân có phải là đóa hoa mới nở trên ngọn cây tươi tốt không ?

Phải, mùa xuân là nụ-cười, là đóa-hoa, là vừng thái-dương ở buổi bình-minh. Còn nếu không phải vậy thì ai nghinh-xuân, thưởng-xuân, hứng-xuân làm chi ?

Mùa xuân là nguồn tình-tự, là nguồn cảm-giác, mùa xuân là cái ngày giờ lạc-thú của loài người chăng ? Tạo-hóa đặt đề ra mùa xuân có phải để uỷ-tạ loài người sau

những lúc nắng chan mưa xối, sau những cuộc tuyết-sương dãi dầu, gai chông bương chải ư ?

Phải, mùa đông thì lạnh, mùa thu thì mưa, mùa hạ thì nắng, trải qua ba mùa ấy loài người vẫn có lắm lúc phải nhăn mày nhiu mặt, mà đến mùa xuân, thời tiết êm đềm, cảnh-vật tươi tốt, làm cho ai cũng phải đều vui cười hơn hở.

Phải, trải qua ba mùa ấy, kẻ lặn tuổi người trèo non, kẻ gối tuyết, người nằm sương, mà đến mùa xuân, đến cái mùa xinh đẹp này, khắp nơi đều thấy cuộc trùng-phùng, cảnh đoàn-viên, mà hầu vui với xuân, cảm với xuân, mừng xuân, rước xuân ! Kia trận Âu-chiến năm nọ sâu thẳm khốc hại biết bao nhiêu mà đến mùa xuân năm 1919 cũng phải cáo-chung, để quân-sĩ cất súng, quăng gươm bước vào giáo-đường mà nghe khúc nhạc hòa-bình, hay về gặp gỡ cha mẹ vợ con ở chốn lều tranh vách đất, vui thú với cảnh mùa xuân.

Ngày xuân ! Nhà quân cất ấn, nhà nông gát cày, có phải để hưởng cái thú nhàn của ngày xuân không ?

Có phải chăng vì cái ngày xuân sắp đến mà loài người không quần bước đường gai góc đương đi không ?

Có phải chăng bởi xuân đi rồi xuân trở lại mà loài người mới phần chán mà sống mãi trên cõi đời này không ?

Có phải vì những lẽ ấy mà loài người cảm-tình chan-chứa với mùa xuân chăng ?— Mà trong loài người, hạng người nào cảm-tình với xuân nhiều hơn hết ? Có phải là mấy nhà thi-sĩ không ?

Từ đông qua Tây, từ cổ chí kim, mùa xuân đã làm cho hao biết bao nhiêu mực rồi, thế mà đến nay, giòng mực cũng vẫn chảy mãi với mùa xuân !

Phải, phải rồi, nhà thi-sĩ là kẻ giàu tình-cảm, mà mùa xuân lại là nguồn cảm-tình, bảo sao nhà thi-sĩ không vịnh xuân, tả xuân, hứng xuân, tán xuân cho được ?

Mùa thu đã làm cho nhà thi-sĩ ruột tằm, lụy tuôn bao nhiêu thì mùa xuân lại làm cho thi-sĩ lòng vui dạ thích bấy nhiêu !

Vậy thì mùa xuân và mùa thu là hai mùa làm cho nhà thi-sĩ sinh nẩy nhiều cảm-giác mà những mỗi cảm-giác mùa này lại nghịch hẳn với những mỗi cảm-giác của mùa nọ, có phải vậy chăng ?

Cho nên cũng một ngòi bút của cụ Thượng-Trứ mà về mùa thu thì cụ nói :

Trời thu bằng-lãng gió chiều
Mây về Ngàn-Hống, buồm treo ráng vàng.
Sang thu tiết hơi may hiu hắt.
Cụm sen già lả-chả phai hương.

Mà về mùa xuân thì cụ lại nói :

Xuân sanh hoa cỏ thêm tươi
Khoe màu quốc-sắc, chẻ mùi thiên-hương

cùng là :

Buổi hòa-hú (ấm-áp) khí trời êm-ả.
Hội đạp-thanh xa-mả dập diu.

Đó có phải là hai cái cảnh nó nghịch nhau mà làm cho mỗi cảm-giác của thi-sĩ trái hẳn nhau không ?

Như vậy thì ta có thể nói rằng cái quan-niệm của nhà thi-sĩ về mùa xuân là cái « vui » nó trái hẳn với cái quan-niệm về mùa thu là cái « buồn »; vậy thì có phải vì Tạo-hóa muốn cho tuổi nước mắt của các nhà thi-sĩ còn đầy mới bày ra mùa xuân chăng ? Cũng có lẽ.

Mùa thu đã qua rồi, ta cứ để đó, thử cùng với mấy nhà thi-sĩ mà vui mừng với xuân, mà thưởng xuân !

Thưởng xuân như ông Tú-xương :

Người thưởng xuân, ta có lẽ không,
Vườn xuân ta hái một vài bông.
Đem về thơ-viện bên chõng sách,
Hơn hử cười xuân với hóa-công.

Lý-thú biết bao ! Đến mùa xuân, ngoài vườn, màu hoa tươi cười, mùi hoa thơm ngát, thi-sĩ thấy sắc hoa, nghe

mùi hoa mà mẩn, mà yêu, chạy ra hái một cành đem vào chốn thơ-phòng mà thưởng thức. Ai ban cho cảnh hoa ấy ? Có phải là mùa xuân đem đến chăng ?

Nhìn hoa mà hớn hỡ vui cười, mà vui cười với xuân, với hóa-công đã bày ra mùa xuân.

Mùa xuân nó đã khiến cho nhà thi-sĩ nhớ đến Hóa-công; phải rồi, có lẽ Hóa-công thấy loài người quên ngài mà bày ra mùa xuân có cảnh xinh đẹp để cho loài người nhớ đến ngài chăng ? Có lẽ vì ý ấy mà Hóa-công tô-điểm cảnh mùa xuân nhiều vẻ xinh đẹp chăng ?

Phải, cảnh mùa xuân xinh đẹp thật, như :

Giang-sơn mở mặt tươi-cười, trời êm mây tạnh ;
Tạo-hóa ra tay tô-điểm, nụ thắm màu xanh.

.....
Mà nay đã trời tươi đất tỉnh núi vẽ
ra mây, hoa cười ra miệng, cảnh
Xuân-thiều càng ngấm càng xinh.

Cảnh xuân xinh đẹp làm cho trời đất dường như cũng phải say sưa, mà say sưa với những ngành hoa xinh đẹp ở mùa xuân, bảo sao ai không ngơy thắm với xuân ? (*Le ciel semble éniuré de la beauté des fleurs. Ah ! l'admirable moment du printemps !*)

Mình không phải mặc-khách tao-ông, nhưng đã vì xuân mà viết bài này, thời cũng vì xuân mà vịnh một bài thơ « gặp-xuân » gọi là.

Gặp xuân

Thiều-quang thắm thoát như bay,
Vắng xuân mấy độ tới ngày gặp xuân.
Gặp xuân hớn hỡ vui mừng,
Chim kêu thanh thót khắp cùng làng cây.
Gặp xuân vui thú mê say,
Nhà văn cao hứng, thêm đầy túi thơ.
Gặp xuân nông giả thờ ơ,
Ruộng đồng vắng khách, phất phơ gié vàng.
Gặp xuân bá tánh an nhàn,
Ngựa xe chen lấn, vòng vàng đua tranh.

Gặp xuân cho biết ngày lành,
Gian-phi đình-nghiệp, trời thanh gió thuận.
Gặp xuân trăm vẽ thanh lân,
Non sông lộ dấu vui mừng với xuân.
Gặp xuân hy-vong lây lừng,
Người mong hết lúc gian-truân khổn cùng.
Gặp xuân cho được trùng phùng,
Khi vui tiệc rượu, khi chung chén trà.
Gặp xuân tình-nghĩa mặn mà,
Dầu tan cũng hiệp, dầu xa cũng gần.
Gặp xuân cho biết mùi trần,
Một phen cay đắng, một lần học khôn.
Gặp xuân lòng dạ ôn-tồn,
Hầu nung khí-phách, bốn-chôn cuộc đời.
Gặp xuân mới biết đường dài,
Biết mình cao tuổi, tháng ngày thung-dung.
Gặp xuân muốn nổi ngại ngùng,
Trăm ngàn cảm-giác chập chồng với xuân.

Hoàng-Tâm

Long Tân

Nhà hàng cơm chay, café, mới lập ra ở đường d'Espagne số 156 gần nhà in Đức-lưu-Phương sau chợ mới Saigon.

Nhà hàng chúng tôi mở ra, trước để quý vị khỏi mất công nấu nướng mà được một sự tinh khiết, chúng tôi xin đem hết tài lực để cho vừa lòng quý vị, những món ăn, sự nấu nướng của chúng tôi chẳng có một tý gì mặn xen lộn, là vì từ chủ-nhơn đến người làm công đều ăn toàn chay, xin quý vị dùng một lần thì biết, chúng tôi có lãnh nấu cơm tháng, xin do chủ-nhơn thương lượng.

Nơi bên tiệm có làm trà hiệu Nhành Dương và bánh biscuits chữ «vạn» còn nhiều thứ bánh khác v v... Chúng tôi chỉ dùng sự chơn thật làm gốc, cần bán cho nhiều hơn là nhiều tiền, kính mời chư quý vị chiếu cố.

Chủ-nhơn lò bánh biscuits chữ «vạn»

VĂN-HỌC TIỀN-HÓA

với sự biến-thiên của xã-hội

Văn-học từ khi có văn-tự đến giờ, trải biết mấy ngàn năm, vẫn nhắm ngay đến trước mà diễn-tấn, mỗi lần biến-thiên tức là mỗi lần chỉnh-cổ, chớ không phải phân-khai, cũng như con sông dài tuy có từng khúc khác nhau, nhưng có thể nào cắt đứt ra được.

Muốn nghiên-cứu sự tiến-hóa ấy của văn-học với tình trạng biến-thiên của xã-hội cho tiện lợi ta nên phân ra năm thời-kỳ như thế này :

1. *Thời-kỳ văn-học nguyên-tổ.* — Ở thời-đại nguyên thủy, nhứt thiết sự vật hầy còn hỗn-độn, loài người còn ở chung với cầm-thú thì hầy không nói ra ai cũng biết chưa có diễn-chương văn-vật mà cho đến văn-tự cũng chưa xuất vậy. Khi ấy loài người chỉ dùng một thứ thanh-âm rất đơn-thuần, để biểu-thị tình-cảm và ý-chi của mình, tuy vậy cách tổ chức nên câu nên lời, vẫn chưa được hoàn-bị. Ngoại-giả gặp khi vui mừng còn bày ra một cách động-lắc có qui-luật sơ-sài để phát-huy hứng-vị, mà chúng ta có thể gọi là lối nhảy múa của đời nguyên-thủy.

Thứ thanh-âm phát ra đó, quá nửa mô-phỏng ở thiên-lại trong tự-nhiên-giới, như tiếng trùng ngâm, tiếng gió thổi, tiếng chim hót, tiếng mưa tuôn, đến ngày nay ta còn nhận được nhiều chứng-cứ trên mặt văn-tự.

Hai thứ khiêu-vũ không qui-luật và thanh-âm rất giản-đơn ấy là tiên-phong của « *đạo-vũ* » (*ballade et danse*) đó.

Thời kỳ này theo sự khảo-nghiệm mà biết như vậy, chớ không lấy gì làm bằng, có đều dựa ở thuyết « *Phục-hiện* » (*récapitulation*) của Hách-Kinh (Haeckel, Tàu dịch là Hách-trí-nhi 1833-1919) ta có thể tin mà nhìn nhận được.

Không cần tìm kiếm đâu xa, ta hãy lấy một cái bằng-chứng: một đứa con nít chưa biết nói, gặp khi nó vui khoái, không biết vì điều gì, miệng nó thường phát ra những tiếng cũng bỗng trầm dài ngắn như ca xướng vậy, để biểu-thị tình-cảm của nó, đó thiệt là cái mầm-mống làm cơ-sở cho thứ văn-học tốt đẹp ở ngày sau vậy.

Đứa con nít trong thời-kỳ ấy cũng như loài người ở thời-đại nguyên-thủy mà chúng ta vừa xét đó.

2° *Thời-kỳ văn-học manh-nha*.— Đến khi loài người đã từ thời-đại nguyên-thủy mà bước qua thời-đại mông-muội (Barbarie) hoặc kêu là thời-đại dã-man, thì tuy văn-tự vẫn chưa sản-sanh, nhưng ngôn ngữ đã bắt đầu có tổ-chức, tấn bộ được ít nhiều. Hai thứ động-tác táng-mạn (nhảy múa bậy bạ) và thanh-âm đơn thuần trước kia, diễn-tấn mãi đến đây lại thành ra ca-dao và khiêu-vũ mà trong văn-học, tiếng tàu thường gọi là « dao-vũ » bao hàm cả **Ngữ-ngôn Âm-nhạc** và **Động-tác**, là ba cái nguyên-chất của nhứt thiết văn-học sau này.

Thứ ca-dao này của nhân-loại tưởng cũng nhiều lắm, song bị cái ảnh-hưởng đương-nhiên của thời-đại; Chưa có chữ ghi chép thành phải thất truyền, thật đáng lấy làm tiếc. Cũng có lắm bài được cái may mắn sanh ra gặp hồi đã

Đầu năm khai bút

Cỏi học mừng nay gió mới thông,
Duyên văn chùng giục gặng nên công.
Gấm hoa trổ đẹp lòng tân-giác,
Nghĩa lý giàu thêm óc đại-đồng.
Học thánh mở mang vì đất nước,
Bút thần tô điểm hện non sông.
Gặp xuân tư-tưởng mong càng mới,
Bồi bổ hồn thiêng giống Lạc-Hồng.

Thứ-Khanh

có chữ, nên được lưu lại làm món của báu cho kho văn-học của loài người, tỷ như dao « trúc-đàn » của Hoàng-đế ca « kích-nhường » (trống đất) của đế. Nghê, ca « Nam-phong » của đế Thuấn bên tàu vậy. Coi đó và bao nhiêu lời bàn của Mạc-cân-cơ (A.S. Mackenzie), trong quyển sách kiệt-tác của người đề là « Văn học với sự tiến-hóa » thì thấy rằng thơ ca phát-nguyên rất sớm. Điều này ta không làm đâu vì có hai bằng chứng rất đích-đáng : thứ nhứt là bao nhiêu kết-quả công-trình nghiên cứu của các nhà xã-hội-học, tâm-lý-học đều công nhận rằng văn-học khởi-nguyên rất sớm, trước hết bằng văn vần. Thứ nhì là xét dân châu Úc ngày nay còn ở trong cái trạng-huống bán-khai, không trồng cây, không nuôi vật, ăn lông uống máu, núp lỗ nằm hang, văn-tự thơ kệ tuyệt-nhiên không có, thế mà vẫn có thơ ca, toàn do khẩu-truyền cả.

Căn-cứ ở hai bằng-chứng ấy, ta có thể tin rằng đến thời đại dã man nghĩa là loài người tuy đã trải qua thời-đại nguyên thủy mà vẫn còn mê muội, dầu chưa có chữ, nhưng văn-học đã manh-nha, nghĩa là nứt mống ra mà cái mầm thứ nhứt là thi ca, là văn vần vậy.

3° *Thời-kỳ văn-học sáng-tạo* — Sau khi có loài người, tức hừng — vị của văn-học liền đã phát-sanh; sau khi ngữ-ngôn đã tổ-chức hoàn-bị, văn-học liền nảy ra một cái mầm non; sau khi đã có văn-tự, văn-học liền thành-lập. Trong thời-hậu ấy, dao-vũ diễn-tấn thành thi ca như cái biểu sau này :

DO	{	1° Ngũ-ngôn diễn-tấn thành: Thơ tự-sự
		2° Âm - nhạc diễn-tấn thành: Thơ tự-tình
		3° Động - tác diễn-tấn thành: Kịch-khúc

(Khiêu vũ)

Ba thứ ấy đều là văn vần (*poésie*). Đồng thời tản-văn (*prose écrite*) cũng tự-nhiên kế-tiếp phát-sanh. Như có văn-tự, một phương-diện loài người có thể ghi chép những chuyện củ đời xưa truyền lại; một phương-diện, loài người

có thể mượn nó làm cái lợi khi phát-biểu tư-tưởng một cách tự do và giữ nó lại được lâu dài; công-dụng của văn xuôi là ở chỗ đó.

Thơ tự-sự, thơ tự-tình, kịch-khúc và văn xuôi nhờ có văn tự mà lần-lượt phát-hiện, thế là nền văn-học đã thành lập với những cái hiện-tượng rất là bông-bột: các thứ câu ca bài hát tập-khể từng sanh trong đám bình-dân. Bây giờ văn học vẫn giữ cái nguyên-tánh của nó là phổ-biến.

4° *Thời-kỳ văn-học qui-tộc.*— Như vì bốn-thân của văn-học, hết hơn phân nửa là cấu-tạo bởi những « tế-bào tình cảm » mà người ta là « cây-sậy tình-cảm » như một nhà tây-nho đã nói, và lại nó là một phẩm-vật mới, cho nên ai cũng hoan-nginh, đại thể chúng quần đều đua nhau hân-thường. Bây giờ trong đám bình-dân, bọn đi gặt cũng có thứ ca của bọn gặt, bọn hái dâu cũng có thứ hát của bọn hái dâu, vân vân...

Chính ở nước ta, ngày nay thứ ca hát ấy vẫn còn thịnh-hành lắm. Ở nhà quê Trung-kỳ, bọn công-nhân có giọng hát riêng kêu là « Hát hò khoan » để hát với nhau mà mua vui trong khi làm việc như dẽ gạo, đập mía, cày gặt vân vân... Chừng họ mượn câu ca tiếng hát mà ủy-tạ cái tâm-hồn đau-đớn ưu-phiền cho quên mọi nỗi nhọc-nhắn của

.....

Café de Bàu-Cá

Cà-phe của người Annam trồng tại Bàu-Cá, uống thật ngon mà giá lại rẻ.

Muốn tiện cho quý-khách trước khi mua nhiều, hãy mua thử gói nhỏ, bán mỗi 1 gói 2 xu về dùng trước.

Ở Nam-kỳ ta mới có lần thứ nhất Annam làm ra Cà-phe, xin đồng-bào hãy giúp chúng tôi cho được bền vững. Chúng tôi hết lòng cảm ơn.

Trữ bán tại *Nguyễn-thị-Kính* = Saigon.

khu-xác để gượng sống còn trong cuộc nhân-sanh càng ngày càng thấy bất-bình này vậy.

Nhưng than ôi! xã-hội loài người đến đây đã lụn-bại, chế-độ quân-chủ chuyên-chế, chế-độ phong-kiến tiếp-tục nhóm lên khiến nên văn-học là một phẩm-vật quý phải bị bọn quý-tộc vì cái lòng ích-kỷ quá lớn-lao, cướp nó ở trong tay đại-chúng đem về làm của riêng của mình. Mnốn cho được lâu dài họ biến-tượng nó đi, đem cái tánh-chất đặc-thù thay vào cho cái tánh-chất phổ-biến. Nhân đó trong xã-hội lại sản-sanh ra một hạng người chuyên môn về văn-học quý-tộc, dùng chữ cho mỹ-lệ, nghĩa-lý cho bóng-bẩy mơ-màng để phùng nghinh xu-mị kẻ trên, để ca-tụng tán-dương cái phú-quí vinh-hoa của chúng. Từ đó văn-học không còn giảng-cứu phát-huy, tình-cảm của đại-thể nữa, thế là tiện-thị xa cách hẳn với cuộc nhân-sanh chung vậy. Đám bình-dân, một là vì không đủ sức và thì giờ học cho hiểu được thứ văn-học đặc-thù của bọn quý-tộc; hai là dầu có muốn hân-thưởng thứ văn-học thiên-nhiên và rất phổ-biến của mình đã sẵn có cũng không thể được nữa, vì bấy giờ cuộc nhân-sanh đã khác với trước kia lắm rồi, bọn bình-dân phải làm thâu đêm thâu ngày, để kiếm bát cơm tẻ, tấm áo tơi mà nuôi lấy cái sống, thời phỏng còn rảnh đâu mà nói đến chuyện gì? Thời ầu là đành giao cái cửa báu ấy vào tay quý-tộc trọn quyền sử-dụng cho rồi.

5° *Thời-kỳ văn-học bình-dân.* — Thứ văn-học quý-tộc vừa nói đó người ta mạng danh là thứ « văn-học phú-quí thần-tiên » vì nó chỉ là một món đồ ngộ-lạc như nha-phiến một-phin (*morphine*) chỉ ban-cấp du-khoái hứng-vị riêng cho một số ít người trong xã-hội, chứ không hề lãnh-lược được bao nhiêu thống-khổ của cuộc nhân-sanh chung.

Nhưng ở đời bất kể cái gì nếu không thiết-dụng với nhân-sanh thì không thể nào tồn-tại lâu dài được. Văn-học của bọn quý-tộc cũng không ngoài cái công-lệ ấy.

Thấy cuộc nhân-sanh càng ngày càng thống-khổ bởi những chế-độ phong-kiến của một hạng người ích-kỷ vun-trồng lên và củng-cố lại, bấy giờ mới có một hạng văn-gia sức nhớ đến cái tôn-chĩ tối cao thượng của văn-học nên đứng phắt dậy tìm đường giải-cứu cho số nhiều người đương bị yểm-bách, nghĩa là họ mượn văn-học mà phá-hoại cái nền móng của xã-hội cũ để cải-tạo nó lại cho hoàn-thiện hơn mà mưu cái hạnh-phước chung cho đại-thể vậy.

Nhưng nếu để y cái biệt-tánh là đồ ngoạn-vật thần-thien của bọn phú-quí thì thứ văn-học ấy phỏng còn đem dùng được việc gì ? Bởi vậy trước hết họ lo bài-trừ hẳn những cái tánh-chất đặc-thù của nó đi, rồi cải cách lại làm thứ văn-học phổ-biến : dùng văn-tự giản-dị, nghĩa-lý thông-thường. Có vậy bao nhiêu tư-tưởng mới, lý thuyết hay, về bình-đẳng tự-do, công-lý, nhân-đạo truyền-bá ra mới phổ-cập trong đại-thể nhân-quần, số đông người lãnh-hội được.

Mừng-Xuân

Đông hết kia xuân đã tới rồi,
Mừng xuân, vui vẻ cả bầu trời !
Vang-lừng khóm trúc, oanh chào khách,
Phất-phời vườn xuân, bướm cợt người.
Mưa thuận, gió hòa, cây cỏ tốt,
Tuổi thêm, năm mới, trẻ già vui.
Chơi xuân, ta nhẩn ai ai đó,
Xin nhớ rằng ; xuân bất tái lai !

Văn-Dương

Có vậy tác-phẩm văn-ngệ ban-bổ ra, số đông người trong xã-hội mới thưởng-thức chung được đề cùng nhau hưởng-thọ hứng-vị du-khái. Có vậy nhà văn mới đủ màu sắc trong tay mà phát-họa cho đúng hết được những trạng thái âu-khuất trong cuộc nhân-sanh chung để phê-bình. Có vậy đám binh-dân nghèo-khổ mới được lãnh phần ủy-tạ của nhà văn một cách đều-đủ để an-ủi linh-hồn mà nuôi lấy bầu hi-vọng mới.

Vì những cơ ấy, văn-học phải chịu theo sự thiệt-dụng đối với nhân-sanh mà biến-tướng lần lần cho đến ngày hoàn-toàn là giãn-dị phổ-thông. Thế là thứ văn-học ngoạn-vật của bọn quý-tộc đến đây lại đổi hẳn ra làm thứ văn-học công-ích của binh-dân vậy. Thứ văn học này tồn tại và tiến-hóa mãi mãi mà nó càng hoàn-thiện ưu-mỹ chừng nào thì loài người càng được hạnh phước chừng nấy.

Thứ-Khanh họ Phan

Mừng năm Quý-Dậu

Đông tàn xuân đến cảnh thanh-tân
Quý-Dậu đưa sang, hiệp chúc mừng.
Trăm họ đồng ngâm câu huệ phước,
Muôn nhà thọ hưởng nước hồng-ân.
Gieo truyền đạo-đức, hầu an chúng,
Ung đức tinh-thần, khỏi lụy thân.
Thời tiết dẫu thay, lòng giữ một,
Một niềm cao khiết, tợ màu xuân.

Hoàng-tâm

Cảm xuân

Gió xuân như gọi mạch sâu
Tuổi xuân bốn biển biết đâu là nhà
Đêm xuân một khắc một tà
Buồn xuân chạnh nhớ đâu là cổ hương
Tủi xuân gặp buổi đoạn trường
Ngày xuân mong mỗi bước đường xa xăm
Mừng xuân thêm rồi khúc tằm
Chúc xuân cảm nỗi đầm đăm phương trời
Cùng xuân xin ngõ mấy lời
Hỏi xuân sao khéo vẽ vời bấy xuân ?
Tiết xuân phải buổi đuộm nhuần
Trời xuân nở để lạnh lòng non sông
Sắc xuân phai tía lọt hồng
Khách xuân càng ngắm càng trông càng buồn
Hoa xuân e cũng ra tuồng...
Cảnh xuân mơn mớn nhụy tuôn về sâu
Chúa xuân lạc bước về đâu ?
Cảnh xuân man mác ra màu dĩ dang
Mộng xuân một giấc mơ màng
Pháo xuân thức tỉnh bàng hoàng niềm riêng
Rượu xuân nung cháy lửa phiền
Thơ xuân lạc vận cò tiên thiếu người
Bút xuân biến nét vẽ vời
Khúc xuân muốn gảy vắng người tri-âm
Tình xuân lai láng khôn cầm
Tin xuân vắng bạn đồng tâm ai là ? ...
Đèn xuân đối bóng cùng ta
Vẽ xuân kém vẽ mặt mà thanh quan
Trách xuân sao khéo bẽ bàng
• Chiều xuân thấu nỗi cang tràng này chẳng ?
Hỏi xuân xuân chẳng nói rằng
Ngày xuân nặng nợ phải chẳng với đời
Dầu xuân hẹp lượng im lời
Kiếp xuân âu hã có trời ở trong
Nhìn xuân ngán cuộc hưng vong
Cảm xuân gọi có mấy glòng cùng xuân.

Trần-minh-Châu.

Tâm-lý người mình với cái Tết

Quốc-dân ta nô nức chào xuân.

Thấy ngày xuân tươi tốt mà thưởng xuân, nhìn tuổi xuân xinh lịch mà mừng xuân, đều ấy từ chốn cung-điện cho đến túp lều tranh không một ai không công nhận.

Làm lưng cực khổ quanh năm, chỉ có ba ngày tết rảnh rang lại gặp đầu mùa xuân nên ai cũng lo sắm ăn mặc cho sung túc đặng thưởng xuân. Theo phong tục xứ ta, ngày đầu năm là ngày quan hệ nhất trong năm, nên từ bé đến già đều đi đến nhà bà con anh em đặng chúc nhau năm « mới ».

Vì ngày ấy quan trọng như thế, nên dầu nghèo hay giàu hễ đã sắm được món gì mỹ-lệ thì đều đem ra chưng diện cả.

Phong dao ta có câu :

Có không mùa đông mới biết, Nghèo giàu ba mươi Tết mới hay.

Xem câu này ta thấy ngay lòng « háo-mỹ » của người mình hay tất cả thiên hạ thật quá ư ngông cuồng :

Nói rằng ngày xuân cảnh vật tốt tươi, hay quan trọng nhất trong năm thì lựa là phải đem đồ trang phục « tốt » ấy ra mới hợp nhãn hay sao ? Thế là thưởng xuân ư ? Nói thế, sợ phiền lòng các bạn đọc, nhưng không, kẻ viết bài này không muốn lạm quyền tự do của ai cả ; Nó muốn nói sự lăm lặc chung của nhơn loại vậy.

Xuân qua xuân lại, mấy ngàn xuân lại lại qua qua, thế mà nhơn loại cũng vẫn giữ lấy lòng « thú » mình như thế mãi.

Than ôi ! vật chất ! vật chất ! mi có phải con ma dụ dỗ nhơn loại vào hang sâu vực thẳm đặng chôn lấp cái tên « nhơn loại » không ?

Cái tết trùng nhằm mùa xuân, cây cỏ đượm nhuần, cảnh vật xinh tươi, nên họ nói :

Ai ơi, chơi lấy kéo già.

Mặn mọc có lúa, người ta có thì.

Chơi xuân kéo hết xuân đi,

Cái già xồng xộc nó thì đến sau.

Té ra sống trên đời họ chỉ biết ăn chơi kéo già kéo uổng
rỏ thật chẳng kém chi cỏ cây. Chơi ! Chơi ! Chơi kéo ngày
xuân thắm thoát, chơi kéo tuổi xuân bất tái...

Ôi ! khổ lắm sao !! Tưởng đâu họ sẽ bảo nhau đừng bỏ
lãng thì giờ, kéo ngày xuân mau hết, tuổi già kể bên đặng
lo lấy cái xuân hầu có bồi đáp cho non sông thêm vẻ. . .
nào hay họ lại sợ không được « ăn chơi » cho phỉ chí, để
cơ hội sẩy ra là đều đáng tiếc nhứt trên đời ;

Một năm là mấy tháng xuân

Một ngày là mấy giờ dần sớm mai.

Bởi vậy nên họ « lo » ăn chơi trường trải trong ba tháng
xuân, họ nói :

Tháng giêng ăn Tết ở nhà,

Tháng hai cờ bạc, tháng ba hội hè.

Về tục « chơi » luôn ba tháng, mười mấy năm trước,
vẫn còn thanh hành ở hai miền Trung Bắc, nhưng bây giờ
chỉ còn 7 ngày thôi, nghĩa là đến ngày « hạ nêu » vậy.

Năm mới ! năm mới

Năm cũ gần qua năm mới sắp tới quí vị muốn biết cuộc làm
ăn năm mới ra thế nào. Thì hãy mua sách dạy «Coi tay mà
đoán vận mạng» của M. Vân-Sơn mới xuất bản. Cuốn thứ nhì
«Nói về cách đoán». Giá nhứt định 0p50.

Có gởi bán cùng các gare xe lửa và các hàng bán sách khắp
nơi hay là do tại :

2e annexe TAM-KY KHACH-LAU

Phòng ngủ sạch sẽ. Hạ giá rất rẻ

Adresse M. Huỳnh-văn-Cánh

N° 165 Rue Bourdais Saigon

N.-M. Vân-Sơn sẵn lòng coi tay dùm cho quí khách ở phòng
ngủ Tam-Kỳ Khách-Lầu.

Bây giờ, ta thử xét hai cái « ăn, chơi » :

Ai cũng biết món ăn ngày Tết khác hẳn ngày thường, nhưng còn một nỗi là dầu không có họ cũng lo chạy đôn chạy đáo, lo làm sao mấy ngày ấy được « sung sướng » như người, rồi « ra giêng » sẽ hay là câu đầu lười của họ đó.

Còn bên « chơi » thì ôi thôi, đủ thứ, nói tóm lại là phần đông (9/10) đều lựa món cờ bạc làm gốc : Bao nhiêu giọt mồ hôi của năm vừa qua đều bị đem đổ trập vào cuộc đổ đên ấy, rồi ra kể được thì lung lẳng mặc sức ăn xài, người thua thì tha hồ công lưng trả nợ...

Thế là xong ba ngày Tết.

Ngày sung sướng đã qua, bây giờ họ mới bắt đầu làm việc.

Con người đã trải qua một cuộc vui sướng, đến lúc cực mới biết ăn năn, nên họ nói :

No ba ngày Tết

Đòi bốn tháng hè

Phải, cái đòi buộc họ phải suy nghĩ ăn năn lắm, nhưng cái suy nghĩ ấy cũng sẽ theo năm củ mà biến tan đi mất rồi năm nào cũng như năm nầy, cũng ăn chơi « kéo uổng » như thế thôi !

Tóm lại mà nói, người mình cũng như mọi người thiên hạ, đối với ngày Tết cũng như tất cả mọi sự trên đời, đều ham chuộng vật chất, tôn trọng hình thể lắm.

Than ôi ! mấy mươi thế-kỷ đã qua mà loài người vẫn còn say đắm về vật chất để bóc lột cướp giết lẫn nhau, mà xem tuồng như triết-lý và đạo đức chỉ làm cho họ lợi dụng thôi ..

Nhưng thôi, nói ra không phải dễ,

Mỗi xuân mỗi tuổi

Như đuổi xuân đi

Mừng thay quốc dân được thêm một tuổi nữa mà cũng « ngậm ngùi » thay cái tuổi « ăn chơi »

..... **Hướng-Nhật.**

Nhà in **BAO-TON** Saigon

175 Boulevard de la Somme